

DANH MỤC**Thủ tục hành chính thuộc ngành Công Thương thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Kon Tum***(Ban hành kèm theo Quyết định số: 190/QĐ-UBND ngày 30 tháng 3 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)***A. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân tỉnh: 14 thủ tục**

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Thương mại quốc tế (02 thủ tục)
1	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)
2	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ khác và trường hợp cơ sở ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thay đổi loại hình thành cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini
II	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện (8 thủ tục)
1	Thẩm định, phê duyệt quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	Điều chỉnh quy trình vận hành hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)
4	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)
5	Cấp gia hạn, điều chỉnh giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ đập, hồ chứa thủy điện trên địa bàn thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trừ đập, hồ chứa thủy điện quy định tại điểm a khoản 3 Điều 22 Nghị định số 114/2018/NĐ-CP)
6	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
7	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
8	Phê duyệt phương án cắm mốc chỉ giới xác định phạm vi bảo vệ đập thủy điện
III	Lĩnh vực Công nghiệp địa phương (01 thủ tục)
1	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp Tỉnh
IV	Lĩnh vực Thương mại biên giới và miền núi (01 thủ tục)
1	Đăng ký thương nhân hoạt động thương mại biên giới Việt Nam - Lào
V	Lĩnh vực Năng lượng (01 thủ tục)
1	Điều chỉnh Quy hoạch phát triển điện lực tỉnh không theo chu kỳ (đối với điều chỉnh Hợp phần Quy hoạch chi tiết phát triển lưới điện trung và hạ áp sau các trạm 110kV)

VI	Lĩnh vực Xuất nhập khẩu: (01 thủ tục)
1	Thủ tục lựa chọn thương nhân được phép tái xuất hàng hóa tạm nhập, tái xuất có điều kiện và hàng hóa tạm nhập, tái xuất theo Giấy phép qua cửa khẩu phụ, lối mở biên giới

B. Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Kon Tum: 123 thủ tục

STT	Lĩnh vực/Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại (06 thủ tục)
1	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam
2	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam
3	Thông báo hoạt động khuyến mại
4	Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại
5	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
6	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
II	Lĩnh vực Quản lý Cạnh tranh (05 thủ tục)
1	Đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung thuộc thẩm quyền của Bộ Công Thương
2	Đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương
3	Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương
4	Chấm dứt hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương
5	Thông báo tổ chức hội nghị, hội thảo, đào tạo về bán hàng đa cấp
III	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (26 thủ tục)
1	Cấp Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
2	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
3	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)
4	Cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
5	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
6	Cấp lại Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương
7	Cấp Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
9	Cấp lại Giấy phép bán buôn sản phẩm thuốc lá
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá
13	Cấp Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
14	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
15	Cấp lại Giấy phép mua bán nguyên liệu thuốc lá
16	Cấp giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

17	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.
18	Cấp lại giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.
19	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.
20	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.
21	Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.
22	Cấp giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp Sở Công Thương.
23	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp Sở Công Thương.
24	Cấp lại giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp Sở Công Thương.
25	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu kê khai giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
26	Tiếp nhận, rà soát Biểu mẫu đăng ký giá thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
IV	Lĩnh vực Thương mại quốc tế (19 thủ tục)
1	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ hàng hóa
2	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền nhập khẩu, quyền phân phối bán buôn các hàng hóa là dầu, mỡ bôi trơn
3	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện quyền phân phối bán lẻ các hàng hóa là gạo; đường; vật phẩm ghi hình; sách, báo và tạp chí
4	Cấp Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài để thực hiện các dịch vụ khác quy định tại khoản d, đ, e, g, h, i Điều 5 Nghị định 09/2018/NĐ-CP
5	Cấp lại Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài
6	Điều chỉnh Giấy phép kinh doanh cho tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài
7	Cấp giấy phép kinh doanh đồng thời với giấy phép lập cơ sở bán lẻ được quy định tại Điều 20 Nghị định số 09/2018/NĐ-CP
8	Cấp giấy phép lập cơ sở bán lẻ thứ nhất, cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất thuộc trường hợp không phải thực hiện thủ tục kiểm tra nhu cầu kinh tế (ENT)
9	Điều chỉnh tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, tên, địa chỉ của cơ sở bán lẻ, loại hình của cơ sở bán lẻ, điều chỉnh giảm diện tích của cơ sở bán lẻ trên Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
10	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất trong trung tâm thương mại; tăng diện tích cơ sở bán lẻ ngoài cơ sở bán lẻ thứ nhất được lập trong trung tâm thương mại và không thuộc loại hình cửa hàng tiện lợi, siêu thị mini, đến mức dưới 500m ²
11	Điều chỉnh tăng diện tích cơ sở bán lẻ thứ nhất không nằm trong trung tâm thương mại
12	Cấp lại Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
13	Gia hạn Giấy phép lập cơ sở bán lẻ
14	Cấp Giấy phép lập cơ sở bán lẻ cho phép cơ sở bán lẻ được tiếp tục hoạt động
15	Cấp Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam

16	Điều chỉnh Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
17	Cấp lại Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
18	Gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam
19	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam thuộc thẩm quyền cấp của Cơ quan cấp Giấy phép
V	Lĩnh vực Kinh doanh khí (24 thủ tục)
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
2	Cấp lại Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
3	Cấp điều chỉnh Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào chai
7	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn
8	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn
9	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào xe bồn
10	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải
11	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải
12	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LPG vào phương tiện vận tải
13	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG
14	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG
15	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG
16	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải
17	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải
18	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải
19	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG
20	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG
21	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG
22	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải CNG
23	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải
24	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải
VI	Lĩnh vực Điện (15 thủ tục)
1	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3MW đặt tại địa phương
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương
3	Cấp giấy phép Hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương
4	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương

5	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương
6	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương
7	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
8	Cấp thẻ Kiểm tra viên điện lực cho các đối tượng thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương trường hợp thẻ bị mất hoặc bị hỏng thẻ
9	Huấn luyện và cấp mới thẻ an toàn điện
10	Huấn luyện và cấp sửa đổi, bổ sung thẻ an toàn điện
11	Cấp lại thẻ an toàn điện
12	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương
13	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương
14	Giải quyết tranh chấp hợp đồng mua bán điện
15	Thủ tục thỏa thuận vị trí cột/trạm điện và hành lang lưới điện đối với lưới điện trung áp trên không và trung áp ngầm nằm ngoài phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của các tuyến đường do Sở Giao thông Vận tải quản lý
VII	Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (07 thủ tục)
1	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
2	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
3	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ
4	Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ
5	Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
6	Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương
7	Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp
VIII	Lĩnh vực An toàn thực phẩm (03 thủ tục)
1	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
3	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện
IX	Lĩnh vực Hóa chất (07 thủ tục)
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp
7	Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vận chuyển hàng công nghiệp nguy hiểm
X	Lĩnh vực Khoa học Công nghệ (01 thủ tục)
1	Cấp thông báo xác nhận công bố sản phẩm hàng hóa nhóm 2 phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng
XI	Lĩnh vực Công nghiệp nặng (01 thủ tục)
1	Cấp Giấy xác nhận ưu đãi dự án sản xuất sản phẩm công nghiệp hỗ trợ thuộc Danh mục sản phẩm công nghiệp hỗ trợ ưu tiên phát triển đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa
XII	Lĩnh vực Giám định thương mại: (02 thủ tục)
1	Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại
2	Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại
XIII	Lĩnh vực Dầu khí (03 thủ tục)
1	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LNG có dung tích kho dưới 5.000m ³
2	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho LPG có dung tích kho dưới 5.000m ³
3	Thẩm định, phê duyệt bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với dự án đầu tư xây dựng công trình kho xăng dầu có dung tích kho từ trên 210m ³ đến dưới 5.000m ³
XIV	Lĩnh vực quản lý hoạt động xây dựng (03 thủ tục) (do ngành Xây dựng công bố nhưng Sở Công thương thực hiện giải quyết)
1	Thủ tục thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh
2	Thẩm định báo cáo kinh tế-kỹ thuật/Báo cáo kinh tế-kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh của Báo cáo kinh tế-kỹ thuật
3	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh
XV	Lĩnh vực quản lý chất lượng công trình xây dựng (01 thủ tục) (do ngành Xây dựng công bố nhưng Sở Công thương thực hiện giải quyết)
1	Thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng nghiệm thu Nhà nước các công trình xây dựng, cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc Bộ Xây dựng và Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành

C. Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp huyện: 19 thủ tục

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước (12 thủ tục)
1	Cấp Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
3	Cấp lại Giấy phép bán lẻ sản phẩm thuốc lá
4	Cấp Giấy phép bán lẻ rượu

5	Cấp sửa đổi, bổ sung Cấp Giấy phép bán lẻ rượu
6	Cấp lại Cấp Giấy phép bán lẻ rượu
7	Cấp Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
8	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
9	Cấp lại Giấy phép bán rượu tiêu dùng tại chỗ trên địa bàn quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh
10	Cấp Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
11	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
12	Cấp lại Giấy phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh
II	Lĩnh vực Công nghiệp địa phương (01 thủ tục)
1	Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp huyện
III	Lĩnh vực An toàn thực phẩm (01 thủ tục)
1	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức và cá nhân thuộc thẩm quyền cấp của UBND cấp huyện
IV	Lĩnh vực Kinh doanh khí (03 thủ tục)
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện cửa hàng bán lẻ LPG chai
V	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện (02 thủ tục)
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp huyện

D. Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã: 02 thủ tục

STT	Tên thủ tục hành chính
I	Lĩnh vực An toàn đập, hồ chứa thủy điện (02 thủ tục)
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã

Tổng cộng: 158 thủ tục hành chính